

Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” thụ lý số 19/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
- Người yêu cầu: Anh **Lưu Ngọc T.L.** Sinh năm 1981.
- Người yêu cầu: Chị **Nguyễn T.V.** Sinh năm 1982;
Cùng nơi cư trú: Số 149A L, phường C, quận K, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Lưu Ngọc T.L và chị Nguyễn T.V kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 04 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận K, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2008, quyển số 01. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lưu N.A, sinh ngày .../.../... và cháu Lưu M.B, sinh ngày .../.../... . Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, anh L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu M.B, chị V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu N.A. Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thỏa thuận này của anh chị kể từ tháng 2/2024 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lưu Ngọc T.L và chị Nguyễn T.V có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh L, chị V trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa anh Lưu Ngọc T.L và chị Nguyễn T.V có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Ngọc T.L và chị Nguyễn T.V.

II. Về con chung:

Anh chị có 02 con chung là cháu Lưu N.A, sinh ngày 07/08/2015 và cháu Lưu M.B, sinh ngày 07/08/2015. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, anh L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu M.B, chị V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu N.A. Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thỏa thuận này của anh chị kể từ tháng 2/2024 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lưu Ngọc T.L và chị Nguyễn T.V có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

III. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung:

Anh L, chị V trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

IV. Lệ phí Tòa án:

Anh Lưu Ngọc T.L tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án anh L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 24/01/2024, số biên lai 0006172.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Cửa Nam;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ